

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TIỀN GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2024/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số 402/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Báo cáo thẩm tra số 491/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, người sử dụng đất trồng lúa và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Nguyên tắc, phạm vi hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

Bảo đảm công khai, công bằng, đúng quy định pháp luật, không chồng chéo, trùng lặp và có hiệu quả.

2. Phạm vi hỗ trợ

a) Nguồn kinh phí để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa.

Nguồn kinh phí thu được trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố nào thì được phân bổ lại để thực hiện chính sách trên địa bàn đó.

b) Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phân bổ nguồn hỗ trợ để thực hiện trên địa bàn tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố được phân bổ nguồn hỗ trợ tương ứng với tỷ lệ diện tích đất chuyên trồng lúa và đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Sử dụng 100% nguồn kinh phí quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này hỗ trợ thực hiện các hoạt động quy định tại điểm b và d khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

b) Sử dụng 95% nguồn kinh phí quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này hỗ trợ thực hiện các hoạt động quy định tại điểm a, b và d khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng 5% nguồn kinh phí quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này hỗ trợ thực hiện các hoạt động quy định tại điểm a, c và đ khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UB MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Châu Thị Mỹ Phương